

Số: /BC-SKHCN

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO

Về việc thẩm định nội bộ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và khả năng cân đối nguồn vốn xây dựng Dự án: Mua sắm thiết bị kiểm định, kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước giai đoạn năm 2021 – 2025

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư Công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và khả năng cân đối nguồn vốn xây dựng dự án: **Mua sắm thiết bị kiểm định, kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước giai đoạn năm 2021 – 2025** do công ty TNHH Tư vấn thiết kế đầu tư xây dựng EPC lập tháng 6 năm 2020.

Sau khi xem xét, tổng hợp ý kiến thẩm định nội bộ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và khả năng cân đối nguồn vốn xây dựng dự án: **Mua sắm thiết bị kiểm định, kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước giai đoạn năm 2021 – 2025** với nội dung như sau:

A. TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Các căn cứ pháp lý để thẩm định:

Phù hợp với quy định hiện hành về đầu tư công

2. Sự cần thiết và mục tiêu đầu tư:

2.1. Sự cần thiết đầu tư:

a1. Đánh giá hiện trạng thiết bị đã đầu tư

Giai đoạn 2016 – 2020, Đơn vị đã được UBND tỉnh phê duyệt dự án mua sắm thiết bị kiểm định kiểm nghiệm phục vụ công tác quản lý nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 (theo Quyết định số 1185/QĐ-UBND.HC ngày 21/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp); Tổng vốn đầu tư là: 28.872.700.000đ (Hai mươi tám tỷ, tám trăm bảy mươi hai triệu, bảy trăm nghìn đồng) đầu tư trong 3 năm (2017, 2018, 2019) đến nay đã triển khai hoàn thành việc mua thiết bị, giá trị quyết toán toàn dự án là 12.694.000000đ (Mười hai tỷ, sáu trăm chín mươi bốn triệu đồng).

Bảng 1: Danh mục các thiết bị được đầu tư giai đoạn 2016 - 2020

Trên cơ sở các trang thiết bị được đầu tư, đơn vị đã chủ động mlo73 rộng các lĩnh vực phân tích, thử nghiệm và kiểm định phương tiện đo. Qua đó, đơn vị đã xây dựng, duy trì được Hệ thống quản lý chất lượng phòng thử nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017 và được 04 Bộ chỉ định (Bộ Khoa học và Công

nghệ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) với các lĩnh vực như: nông sản, thực phẩm, môi trường, thức ăn, phân bón; kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường, chứng nhận chuẩn đo lường; dịch vụ kiểm xạ, đo liều chiếu xạ cá nhân và kiểm định thiết bị X - quang trong chuẩn đoán y tế... cơ bản đã tạo được cơ sở pháp lý trong hoạt động kiểm định và kiểm nghiệm, giúp công tác nghiên cứu, thanh tra, quản lý nhà nước được nhanh chóng thuận lợi.

Bảng 2: Danh mục các Quyết định công nhận, chỉ định của Bộ, ngành
a2: Kết quả hoạt động cung ứng dịch vụ giai đoạn 2016 – 2019

+ **Về hoạt động kiểm định đo lường:** Thực hiện kiểm định 17 loại phương tiện đo được chỉ định (Cân cân các loại, công tơ điện, đồng hồ nước, cột đo xăng dầu, Áp kế, Máy đo điện tim, Taximet, Xitec Ô tô,...) với tổng số phương tiện đo được kiểm định là: 99.926 phương tiện đo (Năm 2016: 22.544 PTĐ; Năm 2017: 23.811 PTĐ; Năm 2018: 26.861 PTĐ, Năm 2019: 26.710 PTĐ).

+ **Về hoạt động An toàn bức xạ:** Kiểm định thiết bị X-quang trong y tế: 208 máy (Thiết bị X-quang cố định, di động, nha, nhũ, máy CT Scanner, máy tăng sáng truyền hình,...); Kiểm tra, đánh giá an toàn bức xạ phòng: 256 phòng; Cung cấp và đọc 2.908 liều kế cá nhân cho các đơn vị trong tỉnh và ngoài tỉnh; mở 07 lớp tập huấn về an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ cho các cơ sở y tế trên địa bàn trong và ngoài Tỉnh, với tổng số 223 học viên tham gia.

+ **Về hoạt động phân tích thử nghiệm:** Đã triển khai công tác lấy mẫu hiện trường và phân tích thử nghiệm (mẫu đất, nước, không khí, thực phẩm, phân bón, thức ăn chăn nuôi, dược phẩm,...) cho các tổ chức và cá nhân, với tổng số 22.229 mẫu (Năm 2016: 3.981 mẫu; Năm 2017: 5.289 mẫu; Năm 2018: 6.498, Năm 2019: 6.461 mẫu).

Bảng 3: Thống kê số liệu kiểm định, kiểm nghiệm

Ngoài ra, Trung tâm còn phối hợp với nhiều cơ quan, đơn vị, các cơ sở sản xuất kinh doanh và doanh nghiệp làm đầu mối trong lĩnh vực kiểm định, kiểm nghiệm trên địa bàn tỉnh, phục vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm và môi trường. Đặc biệt là, Phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự và Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường - Công an Tỉnh Đồng Tháp để thu và phân tích mẫu phục vụ cho công tác giám định và công tác phòng, chống tội phạm về môi trường trên địa bàn tỉnh.

a3: Hiệu quả của dự án mang lại cho hoạt động của Trung tâm

Với các dự án đầu tư đã mang lại hiệu quả thiết thực trong hoạt động cung ứng dịch vụ của đơn vị, như Phân tích thử nghiệm, kiểm định hiệu chuẩn phương tiện đo và an toàn bức xạ từng bước được mở rộng và phát triển, chất lượng ngày càng được nâng lên; Đối với hoạt động kiểm nghiệm cơ bản đáp ứng khoảng 70% yêu cầu của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh do phần lớn các trang thiết bị được đầu tư tương đối trong 02 dự án giai đoạn 2012-2015 và

2016-2020; Đối với hoạt động kiểm định cũng đã đáp ứng khoảng 60% yêu cầu của các tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực đo lường, hiệu chuẩn và an toàn bức xạ.

Từ các thiết bị của dự án được đầu tư, Trung tâm đã trang bị được nhiều thiết bị hiện đại và đào tạo được nguồn lực nhân sự có trình độ chuyên môn cao để quản lý và khai thác có hiệu quả thiết bị đầu tư, tạo điều kiện cho đơn vị phát triển ổn định, đảm bảo được chi thường xuyên theo Nghị định 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

Việc quản lý và khai thác có hiệu quả các thiết bị đầu tư của đơn vị được thể hiện qua doanh thu hoạt động cung ứng dịch vụ từng năm đều tăng như sau:

Năm	Doanh thu hàng năm (triệu đồng)	Tốc độ tăng (năm trước bằng 100%)
2016	5.433	
2017	7.217	132,84
2018	8.101	112,25
2019	8.284	102,26

+ Giúp cho các công ty, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh thuận lợi trong công bố, kiểm soát chất lượng sản phẩm, giảm chi phí khi phải gửi mẫu lên các tuyến trên. Giúp công tác thanh kiểm tra, công tác quản lý nhà nước được thuận lợi, nhanh chóng, kịp thời.

+ Phát triển được đội ngũ nhân lực tại địa phương có trình độ chuyên môn cao, có nhiều kinh nghiệm góp phần vào công tác quản lý nhà nước tại địa phương được tốt hơn.

- Mua sắm thiết bị kiểm định nhằm phục vụ hoạt động quản lý nhà nước (thanh tra, kiểm tra) về tiêu chuẩn đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa thuộc nhóm 2 do Sở Khoa học và Công nghệ quản lý và nhằm nâng cao năng lực kiểm định, hiệu chuẩn, kiểm nghiệm, phân tích của đơn vị sự nghiệp công trực thuộc để phục vụ quản lý nhà nước về các lĩnh vực:

+ Kiểm định phương tiện đo lường về: nhiệt độ, độ ẩm, quang học; kiểm định công tơ điện 03 pha tự động kỹ thuật; Máy Quang phổ tán xạ năng lượng huỳnh quang tia X; Thiết bị kiểm định kỹ thuật an toàn lao động trong dân dụng và công nghệ; Thiết bị kiểm định, hiệu chuẩn và đo lường các thiết bị trong y tế.

+ Hiệu chuẩn thiết bị trong lĩnh vực X-quang y tế: Thiết bị đọc liều kế cá nhân.

+ Tăng khả năng phân tích của lĩnh vực phân tích thử nghiệm thuộc các lĩnh vực:

- Quản lý chất lượng về chất lượng nông sản thực phẩm.
- Quản lý chất lượng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật.
- Quản lý nhà nước về chất lượng thuốc thú y và thức ăn thủy.

- Quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường...
 - Đáp ứng nhu cầu tự kiểm tra chất lượng sản phẩm của các Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong tỉnh.

b. Các cơ sở pháp lý:

Căn cứ Luật Đầu tư công số ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP, ngày 25/03/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Công văn số 1101/BKHĐT-TH ngày 13/2/2015 của Bộ Kế hoạch & Đầu tư về việc hướng dẫn phê duyệt chủ trương và quyết định đầu tư, chương trình, dự án đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 291/2019/NQ-HĐND, ngày 07/12/2019 của HĐND tỉnh Đồng Tháp về việc thông qua phương án lập kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ (lần 1);

Căn cứ Công văn số 199/VPUBND-ĐTĐXD ngày 01/4/2020 của Văn phòng UBND Tỉnh về việc chuẩn bị đầu tư các dự án, công trình giai đoạn 2021 - 2025.

Căn cứ Công văn số 736/SKHĐT-NV Đồng Tháp, ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc lập, trình thẩm định chủ trương đầu tư dự án dự kiến giai đoạn 2021-2025 sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp tỉnh quản lý.

c. Sự phù hợp với Quy hoạch, kế hoạch đầu tư công:

Thực hiện theo Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (sau đây gọi là Kết luận số 50); Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Tháp ban hành Kế hoạch số 162-KH/TU ngày 05/8/2019 (sau đây gọi là Kế hoạch số 162) về việc thực Kết luận số 50;

Để triển khai thực hiện Kế hoạch số 162 của Tỉnh ủy Đồng Tháp, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 296/KH-UBND ngày 31/12/2019 về việc thực hiện Kế hoạch số 162. Kế hoạch số 296/KH-UBND có nội dung 3 (Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất – kỹ thuật cho các đơn vị sự nghiệp khoa học và công nghệ công lập) thuộc mục III (tăng cường tiềm lực cho khoa học và công nghệ) Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch số 296/KH-UBND.

(kèm theo Kế hoạch số 162 và Kế hoạch số 296)

Từ những yêu cầu trên, việc đầu tư trang thiết bị cho đơn vị sự nghiệp công thuộc Sở Khoa học và Công nghệ là cần thiết.

2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư:

2.1: Mục tiêu đầu tư:

- Bảo đảm độ chính xác theo quy định của pháp luật đo lường, thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa. Kiểm tra hàng hoá lưu thông trên thị trường về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

- Nâng cao trình độ nhận thức về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. Đảm bảo sự đúng đắn, chính xác của phép đo trong các hoạt động dịch vụ sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường tính hiệu quả và hiệu lực trong công tác quản lý nhà nước về đo lường và chất lượng hàng hóa trên thị trường.

- Tăng cường và đổi mới các trang thiết bị nhằm phục vụ tốt các yêu cầu quản lý nhà nước, các tổ chức doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong tỉnh trên các lĩnh vực như: An toàn thực phẩm, thủy sản đông lạnh, thuốc thú y, phân bón thuốc bảo vệ thực vật, môi trường, nông sản thực phẩm...

- Bảo vệ quyền lợi chính đáng cho người tiêu dùng và doanh nghiệp.

2.2: Quy mô dự án (phạm vi phục vụ):

- Kiểm tra các phương tiện đo phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi ngành khoa học và công nghệ.

- Kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo phục vụ công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

- Kiểm nghiệm phục vụ công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực như:

+ An toàn thực phẩm.

+ Nuôi trồng thủy sản.

+ Phân bón thuốc bảo vệ thực vật.

+ Nông lâm sản và thủy sản

+ Môi trường

- Phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học.

2.3: Địa điểm thực hiện:

- Địa điểm: Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và Trung tâm Kiểm định và Kiểm nghiệm thuộc sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Tháp

- Diện tích chiếm đất: Do là dự án mua sắm thiết bị nên không chiếm đất mới cho dự án.

2.4: Hình thức đầu tư:

- Hình thức đầu tư: Đầu tư mua sắm mới.

- Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tổ chức tư vấn thực hiện, quản lý dự án đầu tư theo đúng quy định pháp luật nhà nước hiện hành.

3. Dự kiến tổng mức đầu tư, dự kiến kế hoạch bố trí vốn đầu tư:

(có danh mục thiết bị kèm theo)

Khái toán sơ bộ tổng mức đầu tư:

1/ Chi phí thiết bị đã có thuế VAT (G_{TB}):	49.500.600.000
2/ Chi phí Quản lý dự án ($G_{tb}/1,1 * 2,468\%$)	1.110.613.462
3/ Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng (G_{TV}):	944.966.454
4/ Chi phí khác (G_K):	68.040.825
5/ Chi phí dự phòng 10%:	5.051.360.728
Tổng vốn đầu tư	55.564.968.007

Làm tròn: 55.565.000.000 đồng

Bằng chữ: Năm mươi năm tỷ, năm trăm sáu mươi năm triệu đồng.

4. Dự kiến kế hoạch bố trí vốn đầu tư

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2025

Phân kỳ đầu tư:

- Năm 2021: 16.505.714.232 đồng
- Năm 2022: 9.651.967.775 đồng
- Năm 2023: 9.558.036.500 đồng
- Năm 2024: 8.483.899.500 đồng
- Năm 2025: 11.365.350.000 đồng

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tập trung do Tỉnh quản lý và phân bổ.

6. Đánh giá sơ bộ về hiệu quả kinh tế xã hội của dự án:

- Nâng cao mở rộng năng lực kiểm tra, kiểm định phương tiện đo từ 17 lĩnh vực lên 35 lĩnh vực tăng hơn 75%. Tuy nhiên vẫn chỉ đạt khoảng 25% trên tổng số lĩnh vực phải kiểm định phương tiện đo theo quy định tại Thông tư 23/2013/TT-BKH-CN ngày 26/9/2013.

- Hỗ trợ có hiệu quả cho công tác thanh, kiểm tra về tiêu chuẩn đo lường chất lượng được nhanh chóng, rút ngắn thời gian xử lý cũng như giảm chi phí lấy mẫu gửi kiểm nghiệm do loại trừ số mẫu không nghi ngờ bằng việc sử dụng thiết bị kiểm nhanh đo trị số octan trong xăng, thiết bị kiểm tra tuổi vàng trang sức.

- Nâng cao ý thức trong việc tuân thủ pháp luật của các doanh nghiệp tại địa phương.

- Giúp công tác quản lý nhà nước đạt được hiệu lực và hiệu quả về các lĩnh vực: Nông nghiệp, công nghiệp, an toàn thực phẩm, môi trường...

- Nâng cao năng lực phân tích thử nghiệm của đơn vị nhằm đáp ứng nhu cầu kiểm tra chất lượng sản phẩm của các doanh nghiệp.

- Tạo môi trường làm việc nhằm thu hút nhân tài đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của Tỉnh.

- Các thiết bị chuẩn đo lường và thiết bị kiểm nghiệm được đầu tư góp phần đảm bảo công bằng xã hội, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và lợi ích chính đáng của các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh.

- Tăng nguồn thu tài chính về hoạt động kiểm định, kiểm nghiệm, phân tích thử nghiệm, từng bước giảm chi ngân sách cho hoạt động sự nghiệp tiến tới tự cân đối chi hoạt động thường xuyên và chi đầu tư của Trung tâm Kiểm định và Kiểm nghiệm.

7. Giải pháp, tổ chức thực hiện:

- Khi dự án được phê duyệt, Sở Khoa học và Công nghệ được giao làm chủ đầu tư.

- Hàng năm theo dự án được phân bổ, Sở Khoa học và Công nghệ lập dự toán, thẩm định dự toán, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán.

- Lập, trình phê duyệt kế hoạch đầu thầu theo từng năm.

- Hình thức quản lý dự án: Thuê đơn vị có chức năng quản lý dự án theo quy định của Luật Đầu tư công.

8. Kết luận:

Qua báo cáo thẩm định nội bộ nêu trên, Sở Khoa học và Công nghệ kính trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: “Mua sắm thiết bị kiểm định, kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước giai đoạn 2021 – 2025” để làm cơ sở thực hiện các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Giám đốc, các PGĐ;
- Lưu: VT, TCKH.

Công chức Thẩm định

GIÁM ĐỐC

Ngô Bá Khởi

Huỳnh Minh Tuấn